

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NH
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 31-12-2024

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NH, TỈNH T

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh T.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Minh C;
- Bà Nguyễn Thị Oanh K.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc K, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NH.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn S - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 256/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 128/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Thúy L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khóm AT B, phường AL, thành phố NH, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khóm 2, phường AT, thành phố NH, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 05/10/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Thúy L trình bày:

Từ 16/7/2014, chị và anh Nguyễn Hoàng V có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường AT, thành phố NH, tỉnh T. Trong quá trình chung sống anh Việt thường xuyên cờ bạc, nợ nần, không có tiếng nói chung và quan điểm bất đồng, anh Việt thường xuyên ngoại tình rồi chửi rửa chị. Từ năm 2020, anh ngoại tình trong thời gian dài, sau nhiều lần khuyên ngăn đến cuối tháng 5/2021 chị và anh Việt ly

thân. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

1- Về tình cảm: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V.

2- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Thanh H, sinh ngày 23/01/2022, hiện con đang sống với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng V cấp dưỡng nuôi con.

3- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Hoàng V vắng mặt và không có văn bản ý kiến trình bày gửi cho Tòa án.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn. Về con chung, giao cho chị Trần Thị Thuý L tiếp tục nuôi, anh V không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về nợ chung, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ kiện Ly hôn, tranh chấp về nuôi con nên thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Nguyễn Hoàng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, chị Trần Thị Thuý L đồng ý xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hoàng V. Vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Hoàng V.

[2] *Về nội dung vụ án:* Xét yêu cầu của chị Trần Thị Thuý L yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thuý L và anh Nguyễn Hoàng V kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường AT, thành phố NH, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi cưới vợ chồng chị sống hạnh phúc, tuy nhiên sau đó cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ, bất đồng quan điểm sống và đã ly thân nhau. Chị Trần Thị Thuý L cho rằng giữa chị và anh Nguyễn Hoàng V không còn tình cảm và không thể nào sống với nhau được nữa, yêu cầu Tòa án xem xét giải

quyết cho chị được ly hôn với anh V. Do anh Nguyễn Hoàng V không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án và không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên căn cứ vào tài liệu, chứng cứ chị Trần Thị Thuý L cung cấp, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Từ phân tích trên, xét thấy tình cảm giữa anh, chị không còn, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thuý L.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Thanh H, sinh ngày 23/01/2022, hiện con đang sống với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng V cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay con còn nhỏ và đang sống chung với chị L, chị L cũng cam kết đủ điều kiện kinh tế nuôi con, để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường về mặt tâm sinh lý cho cháu nên tiếp tục giao cháu cho chị L tiếp tục nuôi là phù hợp, anh Nguyễn Hoàng V không cấp dưỡng nuôi con do chị L tự nguyện không yêu cầu. Chị Trần Thị Thuý L cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Hoàng V trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Thuý L cam kết tài sản chung vợ chồng không có, không có ý định tẩu tán tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Thuý L cam kết không có, không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thuý L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo quy định.

- Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 4 Điều 91, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thuý L. Chị Trần Thị Thuý L được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V.

2/ Về con chung: Chị Trần Thị Thuý L được tiếp tục nuôi con tên Nguyễn Ngọc Thanh H, sinh ngày 23/01/2022, hiện con đang sống với chị L, anh Nguyễn Hoàng V không cấp dưỡng nuôi con do chị Trần Thị Thuý L tự nguyện không yêu cầu. Chị Trần Thị Thuý L cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Hoàng V trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung: Chị Trần Thị Thuý L cam kết tài sản chung vợ chồng không có, không có ý định tẩu tán tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về nợ chung: Chị Trần Thị Thuý L cam kết không có, không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị Thuý L nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0012068 ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH, chị Trần Thị Thuý L không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh T

